TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 17 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hoàng Thị Sen
- Bà Vũ Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2023/TLST-HS ngày 25/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 03/8/2023 đối với bị cáo:

Lý Láo L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 09 tháng 10 năm 1982, tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 4/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông: Lý Láo L tên gọi khác Lý Láo U (đã chết) và bà Tẩn Mùi K (đã chết); Bị cáo có vợ là Chảo Mùi P, sinh năm 1977, hiện cư trú tại Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Bản án số 31/2014/HSST ngày 24/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt Lý Láo L 04 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 08/02/2018 Lý Láo L chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/6/2023, tạm giam ngày 14/6/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Thành L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/6/2023, Lý Láo L đang ở nhà thuộc Thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24HB-039.08 đi đến thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày L đi đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói heroine được gói bằng nilon màu trắng bên trong là chất bột khô, màu trắng, vón cục với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được gói ma tuý L cất cất giấu vào trong vành mũ lưỡi trai màu xanh - trắng đang đội trên đầu rồi điều khiển xe mô tô về nhà, trên đường về bị tổ công tác công an xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai kiểm tra, Lý Láo L tự giác lấy từ bên trong vành mũ lưỡi trai màu xanh - trắng đang đội trên đầu ra 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và khai nhận là ma túy Heroine L mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; 01 mũ lưỡi trai màu xanh-trắng đã qua sử dụng, 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu xanh trắng, biển kiểm soát 24HB-039.08 xe cũ đã qua sử dụng và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025741.

Tại bản kết luận giám định số 209/KL-GĐMT ngày 14/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,14 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSBX ngày 24/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lý Láo L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Láo L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Trong đó:

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Láo L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu trắng, bì niêm phong ban đầu gửi giám định và 01 mũ lưỡi trai màu xanh-trắng.

Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Láo L trình bày luận cứ bào chữa, phân tích về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử Quyết định hình phạt ở mức thấp nhất của khung hình phạt là 01 năm tù; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng của vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật; Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo đã có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lý Láo L đã khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên ngày 11/6/2023 bị cáo đi mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực đường liên thôn, thuộc thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai với mục đích sử dụng cho bản thân, sau khi mua được ma túy bị cáo đi về nhà, trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Tại bản kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai kết luận khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 0,14 gam Heroine, do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 33/CT-VKSBX ngày 24/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lý Láo L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ tệ nạn ma tuý đã và đang trở thành hiểm họa lớn của toàn nhân loại, cũng như mọi quốc gia, ma tuý làm gia tăng các loại tội phạm, bạo lực, vắt cạn kiệt nhân lực, tài chính, hủy diệt sức khỏe của con người. Bị cáo cũng hiểu rõ Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi "Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy". Mọi hành vi, vi phạm đều phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật. Hiểu rất rõ điều đó song do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, nên bị cáo đã nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã tàng trữ 0,14 gam Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, năm 2014 bị cáo bị Tòa án nhân huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi chấp hành xong án phạt tù được trở về địa phương bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người công dân sống có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy từ ngày bị cáo chấp hành xong hình phạt tù đến khi phạm tội mới đã quá 02 năm, căn cứ vào Điều 70 của Bộ luật hình sự thì đối với bản án xét xử năm 2014 bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích, nên đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Song điều đó cũng cho thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án này còn có người phụ nữ dân tộc, khoảng 60 tuổi, theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực đường liên thôn

thuộc thôn S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra, do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này, nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,14 gam Heroine đã trích mẫu 0,05 gam Heroine để giám định không hoàn lại, còn lại 0,09 gam Heroine cùng 01 mảnh nilon màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong hoàn lại cơ quan trưng cầu, xét thấy chất ma túy là vật cấm lưu hành, 01 mảnh nilon màu trắng và bì thư niêm phong ban đầu gửi giám định không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 mũ lưỡi trai màu xanh – trắng đã qua sử dụng, bị cáo dùng để cất giấu ma túy, xét thấy đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ 01 xe mô tô màu xanh trắng, nhãn hiệu ESPERO, biển kiểm soát 24HB-039.08 đã qua sử dụng, kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 025741. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của chị Lý Mùi P (con gái bị cáo), chị Lý Mùi P không biết bị cáo dùng xe mô tô của chị để đi mua ma túy và chị cũng không liên quan đến hành vi của bị cáo. Do đó, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là chị Lý Mùi P (bút lục 23, 26).

Đến nay chị Lý Mùi P không có ý kiến gì về tài sản đã nhận lại, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí, căn cứ Giấy chứng nhận hộ nghèo số 251/GCN-HN.HCN ngày 06/7/2023 do UBND xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai xác nhận hộ gia đình Lý Láo L là hộ nghèo, vì vậy căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo:

Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng, tuy nhiên mức hình phạt đối với bị cáo là nặng, không thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc tranh tụng tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt đối với bị cáo chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo do đó không được chấp nhận. Đối với đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và đề nghị miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo, xét thấy là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Lý Láo L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lý Láo L 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/6/2023.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu để tiêu hủy 0,09 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu trắng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định, tất cả được niêm phong trong 01 phong bì tái niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lào Cai, tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký ghi rõ họ tên của các bên tham gia, hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang của Lý Láo L tại thôn S, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 11/6/2023" và 01 mũ lưỡi trai màu xanh – trắng đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/7/2023.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lý Láo L được miễn nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát;
- CQCSĐT CA huyện Bát Xát;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Sở tư pháp LC;
- Bị cáo; Người bào chữa cho BC;
- Thi hành án hình sự (02);
- Chi cục THA dân sự huyện Bát Xát;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng